

Bản án số: 69/2021/ST-HS

Ngày: 16/7/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY - TP HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Minh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình, Thư ký Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Đức, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST- HS ngày 24 tháng 06 năm 2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/QĐXX ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Phan Văn Đ, sinh ngày 23/07/1984; HKTT :Trại H, xã Cổ Đ, thị xã S, thành phố Hi; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn học vắn: 8/12; Con ông Phan Văn Giao (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thành, sinh năm 1952; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: có 01 tiền án ngày 16/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành án xong ngày 13/4/2014 (đã được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/04/2021 hiện đang tạm giam tại Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Duy T, sinh ngày 10/02/1992; HKTT: Phúc L, xã Cổ Đ, thị xã Sơn T, thành phố Hà N ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn học vắn: 12/12; Con ông Hà Quang Lợi, sinh năm 1965 và bà Đinh Thị Khương, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thiên M, Vĩnh L, xã Cổ Đ, thị xã Sơn T, Hà N.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hà Biên G, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phúc L, xã Cổ Đ, thị xã Sơn T, thành phố Hà N.

2. Anh Quách Đình P, sinh năm 1989(vắng mặt)

Địa chỉ : Thôn Ch, xã Yên B, huyện Ba V, thành phố Hà N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h00 ngày 12/3/2021 Hà Duy T dùng điện thoại di động Nokia 105 màu đen, lắp sim số 0986727306 nhắn tin vào máy điện thoại di động OPPO, lắp sim số 0342938984 của Phan Văn Đ nói là: Đang ở nhà chán quá. Đ liền rủ T đi trộm cắp cây Mộc bán lấy tiền chia nhau. T đồng ý và mượn xe máy Honda Dream, biển kiểm soát 20.184.V3 của em trai là Hà Biên Giới, sinh năm 1995, ở Phúc Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây nói là để đi chơi nên Giới cho T mượn xe. Sau đó T điều khiển xe máy đến chỗ Đ đi đến phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây xem nhà nào có cây Mộc để sơ hở thì lấy trộm, nhưng thấy đèn đường sáng nên cả hai quay về. Đ điều khiển xe máy chở T đi qua vườn cây của anh Nguyễn Văn Tiếp, sinh năm 1980, ở Thiên Mã, Vĩnh Lộc, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây thấy có cây Mộc nên Đ dừng xe và bảo T trèo vào vườn lấy trộm cây Mộc. T đồng ý xuống xe rồi trèo tường vào trong vườn nhà anh Tiếp, còn Đ đi xe máy ra chỗ khác đứng đợi để tránh sự phát hiện của mọi người. Khi vào bên trong vườn nhà anh Tiếp thì T thấy ở góc vườn có trồng ba cây Mộc nên T đi đến dùng tay nhổ hai cây nhỏ và đẩy đổ cây to rồi dùng chân đạp rũ hết đất ở gốc cây. Sau đó T vác ba cây Mộc trèo qua tường rào mang đến giấu cây Mộc lớn tại bờ ruộng rồi vác hai cây Mộc nhỏ đi đến đường cánh đồng thôn Trại Hồ, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây và gọi Đ đến đón. Đ đi xe máy đến chỗ T cùng hai cây Mộc con về gửi tại nhà Trịnh Xuân Hải, sinh năm 1971, ở Trại Hồ, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây. Sau đó Đ chở T đến đem cây Mộc to về giấu ở bãi đất đối diện nhà Đ rồi cả hai đi về nhà. Khoảng 10h00 ngày 13/3/2021 Đ thuê anh Lê Diên Hùng, sinh năm 1972, ở Triều Đông, xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây là lái xe ô tô mang xe ô tô tải đến trở cây Mộc to đi gửi. Sau đó Đ gọi T đến và nhờ anh Hải cùng Hùng khiêng cây lên xe rồi chở đến nhà ông Quách Văn Cơ, sinh năm 1958, ở Lễ Khê, xã Xuân Sơn, thị xã Sơn Tây gửi. Đ đưa cho T 500.000đ để mua nước thuốc và trả cho anh Hùng 400.000đ tiền công chở cây. Đến khoảng 10h00 ngày 14/3/2021 Đ thuê xe ô tô của một người

đàn ông không quen biết đến nhà ông Cơ trở cây Mộc về gửi tại nhà Hải. Vì có quen và biết anh Quách Đình Phong, sinh năm 1989, ở thôn Chóng, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, Hà Nội hay mua cây cảnh để trồng. Do vậy, ngày 18/3/2021 Đ liên lạc và thống nhất với Phong là Đ mang cây Mộc to vào bán cho Phong với giá 12.000.000đồng, anh Phong trả trước 5.000.000đồng nếu một tháng sau cây sống thì Phong trả nốt 7.000.000đồng. Khoảng 16h30 ngày 18/3/2021 Đ gọi anh Hùng đến trở cây và nhờ một người thanh niên tên là Việt đến khiêng cây và cùng đi bán cây cho Phong. Phong đã trả cho Hùng 300.000đ tiền công và trả cho Đ 5.000.000đ tiền mua cây như thỏa thuận. Đ cầm tiền rồi đi khỏi địa phương ăn tiêu hết. Khi bán cây cho Phong thì Đ không nói cho T biết và cũng không chia tiền bán cây cho T. Đ đã làm mất chiếc điện thoại di động đã dùng rủ T đi trộm cắp. Sau khi phát hiện bị mất cây, anh Tiếp đi tìm thì phát hiện cây Mộc của mình được trồng tại nhà Phong nên đã trình báo đến Cơ quan Công an.

Qua xác minh Cơ quan điều tra đã tiến hành bắt khẩn cấp đối với Đ, T. Thu giữ: 01 cây Mộc có đường kính gốc 9cm, vạnh gốc 28cm, chiều dài thân mộc lộ thân 1,2m, tổng chiều dài 4m và 02 cây Mộc có chiều cao 1,5m, tán chùm, các nhánh thân dài khoảng 50cm, đường kính thân từ 1,5cm đến 2 cm. Thu của Đ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, lắp sim số 0565577135. Thu của T 01 điện thoại di động NOKIA hiệu 105, màu đen, lắp sim số 0986727306.

Tại Cơ quan điều tra Phan Văn Đ và Hà Duy T đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Ngày 06/4/2021 và ngày 28/4/2021 Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Sơn Tây đã tiến hành định giá và kết luận: 03 cây Mộc mà Đ, T trộm cắp của anh Tiếp tổng trị giá là: 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng). Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tiếp 03 cây mộc trên, anh Tiếp nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nữa.

Quá trình điều tra đã xác định: Do bị mất điện thoại di động đã dùng rủ T đi trộm cắp nên ngày 05/4/2021 Đ mượn chiếc điện thoại di động hiệu Masset, màu đen của mẹ là bà Nguyễn Thị Thành để sử dụng. Chiếc điện thoại này không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Thành, bà Thành nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Trong vụ án này còn có Quách Đình Phong, Trịnh Xuân Hải, Lê Diên Hùng, Quách Văn Cơ và Hà Biên Giới là những người đã cho T mượn xe máy cũng như cho Đ và T gửi cây, khiêng, vận chuyển cây cho Đ đi bán và mua cây của Đ. Tuy nhiên Phong, Hải, Hùng, Cơ, Giới không biết T cùng Đ đã sử dụng xe máy để đi trộm cắp tài sản và không biết đó là cây do Đ và T trộm cắp nên không có căn cứ

để xử lý. Khi mua cây anh Phong đã trả cho Đ 5.000.000đ nhưng Phong không yêu cầu Đ phải trả lại cho mình số tiền này.

Đối với người thanh niên có tên là Việt là người đi cùng Đ vào nhà Phong bán cây ngày 18/3/2021. Tuy nhiên, Đ không biết tên, địa chỉ cụ thể của Việt nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ đối với Việt được.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 22/6/ 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây đã truy tố bị cáo Phan Văn Đ và Hà Duy T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như khai nhận các vật chứng bị thu giữ trong quá trình điều tra như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị Phan Văn Đ và Hà Duy T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù, Hà Duy T từ 06 tháng đến 9 tháng tù. Về vật chứng tịch sung công quỹ Nhà nước 01điện thoại di động NOKIA, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Đ, T khai nhận: Đêm ngày 12/3/2021 Phan Văn Đ và Hà Duy T có hành vi trộm cắp 01 cây Mộc có đường kính gốc 9cm, vanh gốc 28cm, chiều dài thân mộc lộ thân 1,2m, tổng chiều dài 4m và 02 cây Mộc có chiều cao 1,5m, tán chùm, các nhánh thân dài khoảng 50cm, đường kính thân từ 1,5cm đến 2 cm của anh Nguyễn Văn Tiếp bán lấy tiền ăn tiêu. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng), đã được thu hồi trả cho bị hại.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Phan Văn Đ và Hà Duy T thấy phù hợp với lời trình bày của bị hại, vật chứng thu giữ được và kết luận của hội đồng định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với hành vi chứng cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Phan Văn Đ và Hà Duy T phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn, gây hoang mang lo lắng trong nhân dân. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu học tập tu dưỡng rèn luyện bản thân, không chịu lao động lại ăn chơi đua đòi nên đã trộm cắp tài sản của người khác. Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn các bị cáo không có sự chuẩn bị, bàn bạc từ trước vì vậy cần đánh giá vai trò, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của từng bị cáo, cá thể hóa trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Văn Đ là người chủ mưu, khởi xướng, rủ rê người khác và trực tiếp phạm tội với vai trò tích cực, sau khi trộm cắp được tài sản đã trực tiếp mang cây Mộc đi tiêu thụ bán lấy tiền rồi bỏ đi khỏi địa phương ăn tiêu hết không chia tiền cho T, hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội nên cần phải xét xử nghiêm minh, áp dụng hình phạt có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hà Duy T phạm tội với vai trò đồng phạm, tiếp nhận ý chí của Đ, khi được Đ rủ trộm cắp tài sản bán lấy tiền cùng nhau ăn tiêu, bản thân T đã giúp sức tích cực trong việc thực hiện hành vi trộm cắp 03 cây Mộc. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên cũng cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo nên đã kịp thời thu hồi trả lại cho bị hại, tại phiên tòa các bị cáo ăn năn hối cải, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì về dân sự với các bị cáo. Do vậy cho các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thị xã Sơn Tây đã quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản mà bị cáo Đ, T trộm cắp cho những người bị hại và những người liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng xử lý xong tại giai đoạn điều tra theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

[9] Về án phí: Bị cáo Đ, T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ, Hà Duy T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Văn Đ 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/04/2021.

Áp dụng điểm khoản 1 điều 173; điểm i,s khoản 1 điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Duy T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Seri: 356489060913113 bên trong lắp sim số 0986727306, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây và Công an thị xã Sơn Tây).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn Đ, Hà Duy T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ áp phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Hưng

***Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- VKS ND TX Sơn Tây;
- Công an TX Sơn Tây;
- THA Dân sự TX Sơn Tây;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Ngọc Hưng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 16 tháng 7 năm 2021

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quang Minh.

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021

Bị cáo 1/ Phan Văn Đ, sinh năm 1984; HKTT: Trại H, xã Cổ Đ, thị xã S, thành phố H;

2. Hà Duy T, sinh năm 1992; HKTT: Phúc L, xã Cổ Đ, thị xã Sơn T, thành phố Hà N

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH

CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ, Hà Duy T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- Áp dụng điểm khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phan Văn Đ 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/04/2021.

- Áp dụng điểm khoản 1 điều 173; điểm i,s khoản 1 điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Duy T 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã Cổ Đông, TX Sơn Tây, TP Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của pháp luật về thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- *Xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số Seri: 356489060913113 bên trong lắp sim số 0986727306, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây và Công an thị xã Sơn Tây).

Biểu quyết: 3/3(100%)

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Tiến Đạt phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Biểu quyết: 3/3(100%)

- *Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo Đ, T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biểu quyết: 3/3(100%)

Nghị án kết thúc ngày 16 tháng 7 năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Hưng

